

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 3847/2022/DS-ST

Ngày: 29-9-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC –THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nguyên Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Tiến Dũng

2/ Bà Bùi Thị Phụng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vi Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 398/2022/TLST- DS ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 6160/2022/QĐXXST - DS ngày 29 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 6580/2022/QĐST – DS ngày 13 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A

Trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà REE Tower, số 9 đường Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hùng D, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tòa nhà PVL Linh Tây, số 05 đường M, phường N, thành phố P, thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Lê Thị Lệ Đ, sinh năm: 1970

Cư trú: 3/3 Đường số X, khu phố Y, phường Z, thành phố P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/4/2022, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được và quá trình tranh tụng tại tòa, ông Nguyễn Hùng D là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 04/10/2018 giữa Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A (gọi tắt là công ty SMBC) và bà Lê Thị Lệ Đ có ký kết đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20181005-0007667 với nội dung công ty SMBC đồng ý cho bà Đ vay số tiền 49.057.500 đồng (trong đó khoản vay tiêu dùng 46.500.000 đồng và phí bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân là 2.557.500 đồng). Thời hạn vay 36 tháng. Phương thức cho vay: cho vay trả góp. Lãi suất vay 3,92%/tháng. Hình thức thanh toán: hàng tháng thanh toán số tiền 2.565.000 đồng bắt đầu từ ngày 09/11/2018 và ngày 09/10/2021 thanh toán số tiền còn lại là 2.537.324 đồng. Căn cứ công văn số 02/NHNo.4-DV ngày 09/6/2022 về việc xác nhận chi hộ cho khách hàng của VPB SMBC FC thì ngày 09/10/2018 bà Lê Thị Lệ Đ đã nhận đủ số tiền vay bằng hình thức nhận tiền mặt.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Đ chỉ thanh toán cho công ty SMBC 09 lần với tổng số tiền đã trả là 53.190.000 đồng. Nhưng kể từ ngày 15/7/2019 đến nay bà Đ không tiếp tục thanh toán cả gốc và lãi như đã thỏa thuận. Mặc dù công ty SMBC đã nhắc nhở nhiều lần nhưng bà Đ vẫn ngưng thanh toán cả gốc và lãi cho công ty. Do bà Đ đã vi phạm về thời gian thanh toán tiền gốc và lãi cho công ty SMBC nên Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Lệ Đ phải thanh toán cho Công ty SMBC số tiền 39.122.324 đồng (trong đó số tiền nợ gốc 29.571.888 đồng và số tiền nợ lãi là 9.550.436 đồng) ngay sau khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật. Ngoài số tiền trên, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả thêm tiền lãi.

Nguyên đơn xác định chỉ cho cá nhân bà Lê Thị Lệ Đ vay tiền, không liên quan gì đến ai, do đó nguyên đơn chỉ yêu cầu cá nhân bà Đ có trách nhiệm trả số tiền còn nợ cho nguyên đơn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Lê Thị Lệ Đ nhưng bà Đ không đến Tòa làm việc và Tòa án cũng không nhận được ý kiến gì của bà Đ về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Hùng D đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Lê Thị Lệ Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Lê Thị Lệ Đ phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A số tiền gốc và lãi là 39.122.324 đồng (trong đó số tiền nợ gốc 29.571.888 đồng và số tiền nợ lãi là 9.550.436 đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bà Lê Thị Lệ Đ phải tiếp tục trả lãi đối với số tiền còn nợ trên kể từ ngày 10/10/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Về án phí, bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A buộc bị đơn bà Lê Thị Lệ Đ phải thanh toán số tiền nợ vay thì tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án, bà Đ có hộ khẩu thường trú tại 3/3 Đường số 10, khu phố 4, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Hùng D đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn bà Lê Thị Lệ Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của phía nguyên đơn cùng giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 04/10/2018 do nguyên đơn cung cấp có cơ sở xác định vào ngày 04/10/2018 bị đơn có đề nghị nguyên đơn vay số tiền 49.057.500 đồng (trong đó khoản vay tiêu dùng 46.500.000 đồng và phí bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân là 2.557.500 đồng). Thời hạn vay 36 tháng. Phương thức cho vay: cho vay trả góp. Lãi suất vay 3,92%/tháng. Hình thức thanh toán: hàng tháng thanh toán số tiền 2.565.000 đồng bắt đầu từ ngày 09/11/2018 và ngày 09/10/2021 thanh toán số tiền còn lại là 2.537.324 đồng.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không giao nộp chứng cứ chứng minh về việc thanh toán số tiền nợ vay. Tòa án cũng không nhận được văn bản trình bày ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ lời khai của phía nguyên đơn và bảng kế hoạch trả nợ, căn cứ công văn số 02/NHNo.4-DV ngày 09/6/2022 về việc xác nhận chi hộ cho khách hàng của VPB SMBC FC thì ngày 09/10/2018 bà Lê Thị Lệ Đ đã nhận đủ số tiền vay bằng hình thức nhận tiền mặt.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Đ chỉ thanh toán cho công ty tài chính 9 lần với tổng số tiền đã trả là 53.190.000 đồng. Nhưng kể từ ngày 15/7/2019 đến nay bà Đ không tiếp tục thanh toán cả gốc và lãi như đã thỏa thuận. Mặc dù công ty SMBC đã nhắc nhở nhiều lần nhưng bà Đ vẫn ngưng thanh toán cả gốc và lãi cho công ty.

Xét, do bà Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và lãi cho công ty SMBC được quy định trong Hợp đồng tín dụng nên Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A yêu cầu bà Lê Thị Lệ Đ phải thanh toán cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A số tiền 39.122.324 đồng (trong đó số tiền nợ gốc 29.571.888 đồng và số tiền nợ lãi là 9.550.436 đồng) là có cơ sở chấp nhận. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bà Lê Thị Lệ Đ phải tiếp tục trả lãi đối với số tiền còn nợ trên kể từ ngày 10/10/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp, đúng quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Khoản 1, Khoản 2 Điều 269; Điều 271 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 357; Điều 463; Điều 466 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1-/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc bà Lê Thị Lệ Đ có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A số tiền nợ vay là 39.122.324 đ (Ba mươi chín triệu một trăm hai mươi hai ngàn ba trăm hai mươi bốn đồng). Trong đó số tiền nợ gốc 29.571.888 đồng và số tiền nợ lãi là 9.550.436 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2-/ Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Lệ Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.956.116 đ (Một triệu chín trăm năm mươi sáu ngàn một trăm mười sáu đồng), Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 978.058 đ (Chín trăm bảy mươi tám ngàn không trăm năm mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0027162 ngày 16/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn A.

3-/ Quyền và thời hạn kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014”;

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- CCTHADS TP. Thủ Đức;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Nguyên Hà